

Số: 26/2019/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 14 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 24/2019/TLST- HNGĐ
ngày 14 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn T – sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn A, xã H, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn*: Chị **Đặng Thị Tường V - sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã H, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: thôn L, xã C, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06
tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị
Tường V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị Tường V thống nhất có

02 con chung tên Nguyễn Đăng K – sinh ngày 07/01/2012 và Nguyễn Đăng Quỳnh N – sinh ngày 03/3/2017. Chị V tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đồng thời có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chịu **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007529 ngày 25/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho anh Nguyễn Văn T **150.000đ** tiền tạm ứng án phí còn lại tại biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H.A (2);
- Chi cục THADS H. A (1);
- UBND xã H, h. A (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ vụ án(2)
- Lưu án văn (2).

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương